

## TIẾP TỤC PHỤC HỒI

## TÂM ĐIỂM THỊ TRƯỜNG

## Triển vọng tích cực của lĩnh vực Cao su nửa cuối năm 2024

Giá cao su xuất khẩu của Việt Nam trong tháng 7/2024 đã chạm mức cao nhất 2 năm trở lại đây và được dự báo có thể tiếp tục tăng thêm. Điều này được kỳ vọng sẽ thúc đẩy kết quả kinh doanh của các doanh nghiệp cao su.

Thị trường xuất khẩu cao su phục hồi: Trung Quốc gia tăng nhu cầu sử dụng tấm lốp khi nước này có nhiều chính sách thúc đẩy ngành xe điện, giúp việc nhập khẩu cao su tự nhiên tăng mạnh để phục vụ hoạt động sản xuất tấm lốp.

Ngoài ra, kỳ vọng bất động sản khu công nghiệp tiếp tục phục hồi góp phần giúp doanh nghiệp chuyển đổi đất trồng cao su thành BĐS KCN.

## NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

## Xu hướng VN-INDEX ngắn hạn

VN-Index tăng 3,08 điểm trong phiên 12/09 kết phiên ở mức 1.256,35 điểm. Thanh khoản giảm 25,71% so với phiên giao dịch ngày 11/09. Khối ngoại quay lại bán ròng hơn 187 tỷ đồng trên HOSE.

Thị trường có khả năng tiếp tục diễn biến tích cực trong phiên giao dịch ngày 13/9. VN-Index tăng điểm trong bối cảnh khối lượng giao dịch vẫn duy trì dưới mức trung bình 20 ngày. Điều này phản ánh tâm lý thận trọng của nhà đầu tư vẫn hiện hữu. Mặc dù khối ngoại trở lại bán ròng, nhưng với giá trị không quá cao, không gây áp lực cho toàn thị trường. Chúng tôi cho rằng thị trường sẽ tiếp tục giằng co, dao động tích lũy quanh vùng 1.240-1.260 điểm. Nếu lực mua quanh 1.250 gia tăng, nhà đầu tư có thể tận dụng nhịp rung lắc để giải ngân các mã tiềm năng tăng trưởng trong thời gian tới.

## ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VNINDEX



Chỉ báo	RSI14	MFI	MA10	MA20	MA50	MA100
Giá trị	46,89	43,62	1.269,73	1.267,52	1.258,01	1.258,04
Hành động	Quan sát	Quan sát	Quan sát	Quan sát	Quan sát	Quan sát

## CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

GVR

Khuyến nghị: **Mua**

TP: 38.600 VND | UPSIDE: +12%

## Chiến lược hành động

**MUA:** NĐT quan sát thị trường điều chỉnh để giải ngân tại vùng giá an toàn, ưu tiên các cổ phiếu đầu ngành có triển vọng KQKD Q3 tích cực.

**BÁN:** NĐT quan sát tín hiệu hồi của thị trường và cân nhắc vùng giá tốt để hạ tỷ trọng danh mục các mã cổ phiếu yếu không có khả năng phục hồi mạnh, chốt lời một phần các cổ phiếu đã tạo được lợi nhuận thời gian qua.

## Tổng quan thị trường

Thị trường	Giá trị	%Δ
<b>VN-Index</b>		
Đóng cửa	1.256,35	0,25
KLCP (triệu CP)	433,68	-25,71
GTGD (tỷ VND)	10.471	-18,48
Khớp lệnh	9.287	-17,52
Thỏa thuận	1.184	-25,30
<b>HNX-Index</b>		
Đóng cửa	231,90	0,19
KLCP (triệu CP)	47,30	11,84
GTGD (tỷ VND)	947,7	15,86
<b>UPCoM</b>		
Đóng cửa	92,73	0,44
KLCP (triệu CP)	33,66	36,73
GTGD (tỷ VND)	544,14	4,13

**Diễn biến TTCK Mỹ:** Trong phiên giao dịch thường kỳ của Thứ Năm, các nhà đầu tư đã mua vào cổ phiếu của các công ty công nghệ lớn, bao gồm Nvidia, nâng S&P 500 và Nasdaq Composite trong ngày thứ tư liên tiếp. Chỉ số S&P500 chỉ giảm 0,9% trong tháng 9 và giảm khoảng 1,3% so với mức kỷ lục. Chỉ số Dow đã tăng khoảng 0,6% vào Thứ Năm, được hỗ trợ bởi Salesforce và Microsoft.

**Thế giới:** Chính phủ Ấn Độ gia hạn áp thuế chống trợ cấp đến 30% đối với ống thép không gỉ hàn nhập khẩu từ Trung Quốc, Việt Nam thêm 5 năm. Theo lệnh của Bộ Tài chính Ấn Độ ban hành ngày 10/9, chính phủ Ấn Độ đã gia hạn thuế chống trợ cấp đối với ống thép không gỉ hàn nhập khẩu từ Trung Quốc và Việt Nam thêm 5 năm nữa. Thuế này ban đầu được áp dụng vào tháng 9 năm 2019. Cụ thể, Ấn Độ sẽ áp thuế chống trợ cấp từ 12% đến 30% đối với các sản phẩm thép nói trên nhập khẩu từ Việt Nam và Trung Quốc, nhằm mục đích bảo vệ và thúc đẩy ngành công nghiệp trong nước. Thuế chống trợ cấp (CVD) thường được công bố sau cuộc điều tra của Tổng cục Phòng vệ thương mại (DGTR), đơn vị tiến hành các cuộc điều tra này và công bố các biện pháp chống trợ cấp sau khi xem xét bằng chứng và xác định rằng trợ cấp đang gây hại cho các ngành công nghiệp trong nước.

**Việt Nam:** Nhà đầu tư nước ngoài tiếp tục đổ về Bà Rịa - Vũng Tàu. Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu cho biết trong 8 tháng năm 2024, thu hút đầu tư của tỉnh tiếp tục tăng cao. Cụ thể, chỉ trong tháng 8, tỉnh đã cấp mới 6 dự án FDI với tổng vốn đầu tư đăng ký là hơn 108 triệu USD và điều chỉnh tăng vốn cho 1 dự án với tổng vốn đăng ký tăng thêm 9,21 triệu USD. Lũy kế 8 tháng, tỉnh đã cấp mới và điều chỉnh tăng vốn cho 41 dự án, với tổng vốn đăng ký tăng thêm là hơn 1,874 tỉ USD (đạt 93,7% kế hoạch năm 2024) tăng gấp 3,35 lần so với cùng kỳ năm 2023. Như vậy, tính đến nay trên địa bàn tỉnh có 482 dự án đầu tư nước ngoài với tổng vốn đầu tư đăng ký hơn 33,415 tỉ USD.

**Tỷ giá USD/VND:** Tỷ giá tự do tiếp tục đà giảm xuống 24.587,50.

**Vàng:** Giá vàng tăng vọt hơn 1,5% lên mức kỷ lục 2.557 đô la một ounce vào thứ năm, do kỳ vọng về đợt cắt giảm lãi suất sắp tới của Cục Dự trữ Liên bang trong bối cảnh có dấu hiệu nền kinh tế Hoa Kỳ đang chậm lại. Bộ Lao động Hoa Kỳ tiết lộ rằng số đơn xin trợ cấp thất nghiệp ban đầu đã tăng 2.000 lên mức điều chỉnh theo mùa là 230.000. Trong khi đó, giá sản xuất tại Hoa Kỳ tăng cao hơn một chút so với dự kiến vào tháng 8, do chi phí dịch vụ tăng, mặc dù xu hướng chung cho thấy lạm phát đang giảm.

**PVI:** Trong những ngày qua, Bảo hiểm PVI đã và đang huy động tất cả các nguồn lực để hỗ trợ khách hàng vùng ngập lụt, đồng thời tiếp tục rà soát, thống kê các thiệt hại. Toàn bộ đội ngũ giám định viên và các công ty giám định độc lập do Bảo hiểm PVI chỉ định đã xuống hiện trường ngay trong tâm bão và vẫn đang bám trụ tại các vùng bão lũ. Những bộ phận chuyên môn ứng trực 24/24 giờ để sẵn sàng tiếp nhận và xử lý hồ sơ tổn thất, giảm thiểu tối đa thời gian chờ đợi cho khách hàng. Tính đến chiều ngày 11/9/2024, Bảo hiểm PVI đã ghi nhận hơn 500 vụ tổn thất về bảo hiểm tài sản, ước tổng mức khiếu nại tổn thất hơn 2.000 tỷ đồng (không bao gồm tổn thất về bảo hiểm xe cơ giới và con người). Đây có thể là tổn thất lịch sử không mong muốn của ngành bảo hiểm Việt Nam nói chung và Bảo hiểm PVI nói riêng.

**STB:** Ngày 9/9/2024, Sacombank đã phát hành thành công 2.000 trái phiếu mã STBL2426001 mệnh giá 1 tỷ đồng/trái phiếu. Giá trị phát hành là 2.000 tỷ đồng, kỳ hạn 2 năm, dự kiến đáo hạn ngày 9/9/2026. Các thông tin về trái chủ, mục đích phát hành,...không được công bố. Tuy nhiên, theo thông tin trên HNX, lô trái phiếu này có lãi suất 6%/năm. Đây là lô trái phiếu đầu tiên mà Sacombank phát hành năm 2024 (theo công bố trên HNX). Ở chiều ngược lại, ngày 22/4/2024, ngân hàng này tất toán trước hạn lô trái phiếu STBL2225002 có giá trị phát hành 500 tỷ đồng. Đến ngày 2/5/2024, Sacombank tiếp tục mua lại toàn bộ 500 tỷ đồng lô trái phiếu STBL2225004.

**Chứng khoán thế giới**

Thị trường	Điểm số	%Δ	YTD
SP500	5595,76	0,75	17,32
DJIA	41096,77	0,58	9,04
Nasdaq	17569,68	1,00	17,04
Shanghai	2717,12	-0,17	-8,67
Hang Seng	17240,39	0,77	1,13

**Thị trường hàng hóa**

Chỉ số	Giá (USD)	%Δ	YTD
Vàng	2557	1,79	23,97
Dầu WTI	69,30	2,96	-3,28
Dầu Brent	71,95	1,84	-6,61
Than	139,00	0,18	-5,05
Đồng	4,1440	0,77	6,79
Quặng sắt	92,30	1,12	-32,32
Thép	432,51	2,38	-21,55

**Thị trường ngoại tệ**

Chỉ số	Giá (USD)	%Δ	YTD
DXY	101,22	-0,55	-0,16
USD/JPY	141,68	-0,69	0,44
USD/CNY	7,1213	-0,05	-0,05
EUR/USD	1,1071	0,54	0,32
GBP/USD	1,3128	0,68	3,13

**Top đột phá khối lượng (tỷ VND)**

Mã CP	Giá trị	Giá	%Δ
TPB	523,98	18,15	1,68
DCM	358,42	37,80	1,34
SBT	71,42	13,40	6,35
SSB	82,93	15,05	-5,94
CSV	174,83	39,25	2,21

**Top giá trị giao dịch (tỷ VND)**

Mã CP	Giá trị	Giá	%Δ
FPT	543,30	132,30	1,30
TPB	523,98	18,15	1,68
VPB	418,60	18,50	1,37
DCM	358,42	37,80	1,34
MWG	261,38	67,50	-0,44

# GVR

(HOSE)

**Khuyến nghị**

**Mua**

Giá hiện tại (11/09/2024)

**34.550**

Giá mục tiêu

**38.600**

Tiềm năng tăng trưởng

**12%–17%**

Vùng mua

**33.000–34.500**

**Ngưỡng cắt lỗ**

**<32.000**

## LUẬN ĐIỂM ĐẦU TƯ

**Lũy kế 6T/2024:** doanh thu hợp nhất của GVR đạt 9.213 tỉ đồng, lợi nhuận sau thuế hợp nhất đạt 1.644 tỉ đồng, lần lượt tăng gần 11% và 12,6% so với cùng kỳ năm trước.

**Kỳ vọng giá bán cao su phục hồi:** Với việc nhu cầu cao su đang tăng cao, sản lượng ước tính không đáp ứng đủ nhu cầu, điều này là chất xúc tác giúp cho giá cao su sẽ tiếp tục tăng trong tương lai.

**Dự án:** Công ty đang cho khai thác 11 dự án KCN tại các công ty con và công ty liên kết, với tổng diện tích 6.566 ha. Công ty cũng đang mở rộng thêm các KCN trọng điểm mới như: Dự án Khu công nghiệp NTC3 - Bình Dương với tổng diện tích 344 ha; trong đó GVR sở hữu 20,42%. Ngoài ra, còn có các dự án đã được Bộ Kế hoạch và Đầu tư thẩm định và đang trình phê duyệt khác.

**Mảng BĐS KCN của GVR có tiềm năng lớn** trong tương lai nhờ quỹ đất trống cao su rộng. GVR đang ưu tiên hoàn thiện thủ tục pháp lý và đầu tư phát triển KCN theo kế hoạch quy hoạch từ năm 2025 đến 2030. Tổng diện tích đất KCN dự kiến đạt 23.444 ha vào năm 2025-2030, gấp 3,57 lần so với năm 2024, chủ yếu tại Tây Ninh, Bình Dương, Đồng Nai và Bà Rịa - Vũng Tàu.

Như vậy, với 2 mảng chính là sản xuất cao su và phát triển BĐS KCN, ngoài ra lợi nhuận từ thanh lý gỗ cao su, thoái vốn khỏi các công ty con, công ty liên kết trong tương lai cũng sẽ đảm bảo KQKD khả quan trong những năm tới cho GVR.

## Thông tin doanh nghiệp

Phân ngành ICB L2	Hóa chất
Biến động giá 1Y	16.600–38.500
KLGDBQ 10D (CP)	2.033.640
Vốn hóa (tỷ đồng)	138.200
BVPS	12.842
P/E (lần)	49,83
P/B (lần)	2,69
EPS (VND)	693,41
SL CPLH (triệu CP)	4.000
Tỷ lệ free-float (%)	4,00
Tỷ lệ sở hữu NĐTNN (%)	0,52
ROA (%)	3,58
ROE (%)	5,48

## PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

GVR giao dịch tích lũy quanh vùng hỗ trợ 33.000-34.100 đồng, đồng thời các chỉ báo MFI, RSI cho xu hướng tích lũy tiến về vùng an toàn. Cần quan sát thêm diễn biến thị trường và biến động giá để có điểm mua phù hợp.



Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành động
Xu hướng ngày	-	Tăng
Xu hướng tuần	-	Tăng
Xu hướng tháng	-	Tăng
RSI 14	51,66	Mua
MFI	46,68	Quan sát
MA10	34,66	Quan sát
MA20	34,63	Quan sát
MA50	34,34	Mua
MA100	33,77	Mua

## DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
<b>Danh mục theo dõi</b>										
1	<b>LPB</b>	Theo dõi	28,1-29,2			32.500	27.200			
2	<b>VCG</b>	Theo dõi	18,0-19,3			21.900	17.500			
3	<b>POW</b>	Theo dõi	12,7-18,0			14.800	12.300			
4	<b>PCI</b>	Theo dõi	28-28,5			31.800	26.900			

### Danh mục cổ phiếu chạm điểm mua

1	<b>MWG</b>	Nắm giữ	62,5-64,5	31/7/24	63.500	75.000	57.500			6,3%
2	<b>FPT</b>	Nắm giữ	118,0-124,0	06/8/24	120.000	149.000	113.000			10,3%
3	<b>VHC</b>	Nắm giữ	66,5-68,5	9/8/24	68.400	82.000	64.200			2,8%
4	<b>DGW</b>	Nắm giữ	57,0-59,0	16/8/2024	59.000	67.000	55.100			5,1%
5	<b>DGC</b>	Nắm giữ	108,3-110,5	20/8/2024	110.300	127.500	104.000			2,9%
6	<b>VNM</b>	Nắm giữ	72,7-74,4	23/8/2024	74.400	88.300	69.600			0,4%
7	<b>FRT</b>	Nắm giữ	176-180	30/8/2024	178.300	195.000	170.000			0,3%
8	<b>TLG</b>	Nắm giữ	51,6-53,0	06/9/2024	52.800	59.000	49.700			-0,2%
9	<b>BVH</b>	Nắm giữ	43,2-44,5	11/9/2024	42.900	48.200	41.700			0,8%
10	<b>NT2</b>	Nắm giữ	18,9-19,5	11/9/2024	19.500	23.000	18.300			-0,1%
11	<b>VPB</b>	Nắm giữ	18-18,4	11/9/2024	18.050	23.000	16.800			2,1%

## DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN GẦN ĐÂY

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
1	BCM	Chốt lời	62,0-66,8	22/7/24	66.300	72.500	59.900	01/8/24	72.500	9,4%
2	HPG	Cắt lỗ	27,3-28,4	23/7/24	27.800	35.000	26.400	01/8/24	27.600	-0,7%
3	ACV	Cắt lỗ	111,5-117,5	30/7/24	115.000	138.000	108.800	05/8/24	110.000	-4,3%
4	PHP	Cắt lỗ	25,5-26,8	25/7/24	26.800	30.000	24.800	05/8/24	26.000	-3,0%
5	BCM	Chốt lời	65,0-67,0	06/8/24	66.700	72.500	62.700	12/8/24	72.500	8,7%
6	TNG	Chốt lời	23,0-24,5	26/7/24	24.300	27.000	21.800	12/8/24	27.700	14,4%
7	SAB	Chốt lời	53,5-55,5	16/8/2024	55.500	62.000	51.500	22/8/24	57.700	4,0%
8	GAS	Chốt lời	77,0-78,1	31/7/24	77.500	87.000	74.400	22/8/24	85.300	10,1%
9	BSR	Chốt lời	21,6-22,7	9/8/24	22.600	24.500	21.000	26/8/24	24.400	8,0%
10	BAF	Chốt lời	17,5-18,0	02/8/24	17.500	21.200	16.900	05/9/24	18.200	4,0%
11	HAH	Chốt lời	38,5-40,0	07/8/24	38.900	47.000	37.300	05/9/24	41.500	6,7%
12	REE	Cắt lỗ	67,9-69,8	23/8/2024	69.600	78.500	65.100	05/9/24	67.400	-3,2%
13	VCI	Cắt lỗ	46,2-47,5	26/8/2024	47.500	53.800	44.500	09/9/24	45.500	-4,2%
14	NTP	Chốt lời	67,8-69,5	30/8/2024	68.200	77.000	65.300	09/9/24	68.400	0,3%
15	ACB	Chốt lời	23,2-24,0	24/7/24	23.800	28.000	22.400	10/9/24	24.550	3,2%
16	DCM	Chốt lời	34,6-36,0	9/8/24	36.000	41.000	33.600	10/9/24	37.800	5,0%
17	PVT	Chốt lời	26,8-28,0	12/8/24	27.900	31.000	26.000	10/9/24	28.300	1,4%
18	CTG	Chốt lời	30,2-31,5	13/8/24	31.400	36.000	29.300	10/9/24	35.500	13,1%
19	MSN	Cắt lỗ	75,0-77,0	19/8/2024	77.100	89.500	72.700	10/9/24	77.000	-0,1%
20	VRE	Chốt lời	17,9-18,7	21/8/2024	18.700	22.600	17.300	10/9/24	20.300	8,6%
21	DPG	Chốt lời	52,2-53,5	27/8/2024	52.200	61.800	49.700	12/9/24	54.200	3,8%

Email: [research@lpbs.com.vn](mailto:research@lpbs.com.vn)

Website: [Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank \(lpbs.com.vn\)](http://www.CongTyCoPhanChungKhoanLPBank(lpbs.com.vn))

Mở tài khoản LPBS tại:



### Miễn trừ trách nhiệm:

Các thông tin, số liệu thống kê tại báo cáo này được LPBS lập dựa trên nguồn thông tin chính thống và đáng tin cậy tại thời điểm LPBS phát hành báo cáo. Báo cáo được lập với mục đích cung cấp thông tin khái quát về thị trường, dự báo và cảnh báo được sử dụng làm thông tin tham khảo trong nội bộ LPBS và thông tin tham khảo cho nhà đầu tư.

Các ý kiến tại báo cáo được đưa ra sau khi đã được cẩn thận xem xét kỹ càng dựa trên những thông tin mà cá nhân chúng tôi đánh giá là tốt nhất tại thời điểm thu nhập được. Báo cáo này có giá trị tham khảo và không nên được giải như một lời đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. LPBS được miễn trừ trách nhiệm đối với thiệt hại hoặc sự kiện bị coi là thiệt hại do sử dụng nội dung trong báo cáo này.

Bản quyền báo cáo thuộc về LPBS, mọi hành vi trích dẫn, sao chép, sửa đổi, phát hành báo cáo là vi phạm bản quyền nếu chưa được sự đồng ý bằng văn bản của LPBS.